TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 558/2021/QĐST-HNGĐ	*Tân Bình, ngày 02 tháng 12 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 303/2021/TLST - HNGĐ ngày 06 tháng 5 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Ông Dương Minh H; sinh năm: 1972;

Địa chỉ: Số 115/10 Đường số 51, Phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị L; sinh năm: 1970;

Đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 115/10 Đường số 51, Phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Cư trú số: 122/17A Đường C, Phường D, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 11 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 11 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Ông Dương Minh H; sinh năm: 1972;

Địa chỉ: Số 115/10 Đường số 51, Phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị L; sinh năm: 1970;

Đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 115/10 Đường số 51, Phường 14, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

Cư trú số: 122/17A Đường C, Phường D, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1.Về quan hệ hôn nhân: Ông Dương Minh H và bà Nguyễn Thị L thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số: 22, Quyển số 01 do Ủy ban nhân dân xã Tr, huyện V, tỉnh Vĩnh Long cấp ngày 21/6/2004).

2.2.Về con chung: Ông Dương Minh H giao con là Dương Minh H1, sinh ngày 07 tháng 4 năm 2004 cho bà Nguyễn Thị L trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Dương Minh H cấp dưỡng nuôi con hàng tháng là 2.000.000 đồng, thời điểm cấp dưỡng tính từ tháng 12 năm 2021 cho đến khi thành niên.

Bà Nguyễn Thị L có trách nhiệm tạo điều kiện thuận lợi khi ông Dương Minh H đến thăm con chung. Vì lợi ích của con khi cần thiết đôi bên có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

Kể từ ngày bà Nguyễn Thị L có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ong Dương Minh H chưa thi hành số tiền cấp dưỡng nuôi con nêu trên thì hàng tháng ông Dương Minh H còn phải trả cho bà Nguyễn Thị L tiền lãi chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không vượt quá mức lãi suất được quy định tại Khoản 1 Điều 466 của Bộ luật dân sự; Nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại Khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

2.3.Về tài sản chung: Ông Dương Minh H và bà Nguyễn Thị L tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4.Về án phí sơ thẩm: Ông Dương Minh H và bà Nguyễn Thị L mỗi người phải chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con nhưng cả hai thỏa thuận do ông Dương Minh H tự nguyện nộp, được trừ vào 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí mà ông Dương Minh H đã nộp theo Biên lai thu số AA/2019/0069417 ngày 04 tháng 5 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân TP. Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh;
- Ủy ban nhân dân xã Tr, huyện V, tỉnh Vĩnh Long (để xóa sổ bộ);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu Văn phòng.

THẨM PHÁN

Trần Văn Long